

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội
9 tháng đầu năm và một số nhiệm vụ công tác quý IV năm 2019**

Phần thứ nhất

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2019**

Thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của Hội đồng nhân dân huyện khóa VII và Quyết định số 303/QĐ-UBND ngày 15/02/2019 của UBND tỉnh Kiên Giang về phê duyệt Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Kiên Hải năm 2019; Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Quyết định số 172/QĐ-UBND ngày 25/02/2019 phân công nhiệm vụ cho các ngành chuyên môn tổ chức thực hiện các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019. Qua 9 tháng đầu năm thực hiện có 10 chỉ tiêu đạt khá so với kế hoạch (trong đó: Về kinh tế 4/8 chỉ tiêu đạt trên 75%; về xã hội có 6/11 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch), còn lại 09 chỉ tiêu đang tập trung phấn đấu (trong đó: Về kinh tế 4/8 chỉ tiêu đạt từ 66% - 72%; về xã hội 01/11 chỉ tiêu chưa đạt và 4/11 chỉ tiêu cuối năm mới đánh giá), cụ thể:

1. Về kinh tế

Tổng giá trị sản xuất (giá so sánh năm 2010) đạt 4.104 tỷ đồng, đạt 70,35% kế hoạch, tăng 3,80% so với cùng kỳ. Trong đó: Nông - lâm - thủy sản đạt 2.117 tỷ đồng, đạt 65,64% kế hoạch, giảm 6,4% so với cùng kỳ; công nghiệp - xây dựng đạt 1.011 tỷ đồng, đạt 71,71% kế hoạch (trong đó: công nghiệp đạt 493,466 tỷ đồng, đạt 75,91% kế hoạch, tăng 5,32% so với cùng kỳ; xây dựng đạt 517,785 tỷ đồng, đạt 68,11% kế hoạch tăng 9,36% so với cùng kỳ). Thương mại - dịch vụ đạt 975,939 tỷ đồng, đạt 81,41% kế hoạch, tăng 26,93% so với cùng kỳ.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện tốt tiềm năng, lợi thế của huyện về khai thác và nuôi trồng thủy sản, tổng sản lượng thủy sản đạt 47.536 tấn, đạt 67,91% kế hoạch, giảm 6,6% so với cùng kỳ (trong đó: Sản lượng khai thác đạt 46.802 tấn, đạt 67,83% kế hoạch, giảm 6,92% so với cùng kỳ; sản lượng nuôi trồng đạt 733,55 tấn, đạt 73,36% kế hoạch, tăng 6,47% so với cùng kỳ).

- Thực hiện rà soát, điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, chỉ đạo thực hiện tốt việc kê khai đăng ký cấp GCN quyền sử dụng đất trên địa bàn các xã (giai đoạn 2 trong thực hiện lập bản đồ địa chính). Tổ chức đoàn công tác của huyện đi làm việc với UBND xã An Sơn và Nam Du để giải quyết khó khăn, vướng mắc của địa phương, chỉ đạo ngành chuyên môn hoàn thành các thủ tục

xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm, chiếm đất Nhà nước quản lý, xây dựng không phép, trái phép trên địa bàn xã An Sơn, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 38 trường hợp. Thành lập Tổ công tác kiểm tra, xử lý vi phạm trong lĩnh vực xây dựng, đất đai, quản lý đất rừng phòng hộ trên địa bàn huyện và chuẩn bị các thủ tục để tiến hành cưỡng chế đối với các trường hợp vi phạm tại xã An Sơn.

- Giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 493,466 tỷ đồng, đạt 75,91% kế hoạch, tăng 5,32% so với cùng kỳ. Ước tính khối lượng hoàn thành các công trình xây dựng cơ bản đạt 19,612 tỷ đồng, đạt 36,93% kế hoạch; vốn giải ngân ước đạt 23,022 tỷ đồng, đạt 43,36% kế hoạch, tổ chức làm việc với các đơn vị thi công để tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thi công các công trình đã được bố trí vốn, các dự án đã có chủ trương đầu tư.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 1.948 tỷ đồng, đạt 81,66% kế hoạch, tăng 26,41% so với cùng kỳ. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển dịch vụ, du lịch, ước tính số lượt khách đến tham quan đạt 375.624 lượt khách, đạt 117,29% kế hoạch, tăng 57,81% so với cùng kỳ.

- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 652,166 tỷ đồng, đạt 72,46% kế hoạch. Thu ngân sách ước đạt 8,512 tỷ đồng, đạt 78,1% kế hoạch. Chi ngân sách 107,492 tỷ đồng, đạt 61,02% kế hoạch (trong đó chi thường xuyên 84,470 tỷ đồng, chi đầu tư phát triển 23,022 tỷ đồng).

- Tập trung chỉ đạo và huy động mọi nguồn lực thực hiện đạt các tiêu chí nông thôn mới năm 2019 theo kế hoạch đề ra, đến nay xã Hòn Tre đã cơ bản hoàn thành 19 tiêu chí nông thôn mới; xã An Sơn 16/19 tiêu chí, xã Nam Du đạt 15/19 tiêu chí. Quan tâm chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường, đã vận hành 02 lò đốt rác tại 02 xã Lại Sơn và An Sơn và đang tiến hành san lấp mặt bằng lắp đặt lò đốt rác xã Hòn Tre để đạt tiêu chí số 17 và đủ điều kiện công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019.

2. Về văn hóa - xã hội

- Công tác giáo dục và đào tạo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện, hệ thống trường, lớp học, trang thiết bị được quan tâm đầu tư, đã có 03 trường đạt chuẩn cơ sở vật chất về nông thôn mới và 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Chất lượng dạy và học tiếp tục được nâng lên, năm học 2018 - 2019 tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100% và hoàn thành chương trình THCS đạt 98,97%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp kỳ thi THPT Quốc gia năm 2019 đạt 88,79. Tổ chức lễ khai giảng năm học mới 2019 - 2020, chỉ đạo thực hiện tốt việc huy động trẻ đến trường, tỷ lệ trẻ 3 - 5 tuổi vào mẫu giáo đạt 69,83%; 5 tuổi vào mẫu giáo và 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%; 6 - 14 tuổi đạt 99,28%.

- Công tác khám và điều trị bệnh luôn được quan tâm, đã khám và điều trị bệnh cho 18.273 lượt người, công tác chăm sóc sức khỏe trẻ em được quan tâm thực hiện tốt, tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi chiếm 8,49% (kế hoạch 8,53%). Thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia về y tế, cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế được quan tâm đầu tư, có 4/4 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế.

- Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn... nhân các dịp lễ, tết, ngày thương binh liệt sĩ 27/7 được 1.342 suất quà, với số tiền 743 triệu đồng; mở 05 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn có 150 học viên tham gia, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 46,66% (kế hoạch 47,5%); tư vấn, giới thiệu việc làm cho 452 lao động (đạt 113% kế hoạch). Thực hiện tốt công tác thu, chi và cấp sổ BHXH cho các đối tượng, đến nay đã cấp 1.457 thẻ BHYT, nâng tổng số lên 20.557 thẻ.

3. Về quốc phòng - an ninh

- Các lực lượng duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, tổ chức huấn luyện cho các lực lượng đảm bảo theo kế hoạch; giao quân năm 2019 đạt 100%; các lực lượng phối hợp tổ chức tuần tra được 36 cuộc, có 394 lượt người tham gia; hoàn thành tốt việc tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ xã An Sơn; triển khai thực hiện Kế hoạch tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân năm 2020.

- Tình hình an ninh chính trị tiếp tục ổn định, trật tự an toàn xã hội xảy ra 21 vụ, 42 đối tượng (*tăng 02 vụ, 13 đối tượng so với cùng kỳ*). Phạm pháp hình sự xảy ra 07 vụ, 11 đối tượng (*giảm 05 vụ, 09 đối tượng so với cùng kỳ*). Tổ chức tuần tra, kiểm soát trật tự an toàn giao thông và trật tự an toàn xã hội được 708 cuộc, có 3.987 lượt đồng chí tham gia, phát hiện, lập biên bản và xử lý 307 trường hợp vi phạm các quy định về trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường thủy với số tiền 145.050.000 đồng.

4. Công tác nội chính - xây dựng chính quyền

- Công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được quan tâm. Chủ tịch UBND huyện tiếp công dân được 03 lượt, 04 người và tổ chức 02 cuộc đối thoại; Ban Tiếp công dân tiếp được 10 lượt, 11 người. Tiếp nhận, xử lý 29 đơn, năm trước chuyển sang 06 đơn; nhận mới 23 đơn (*Trong đó 14 đơn không thuộc thẩm quyền đã hướng dẫn người dân gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết, 09 đơn thuộc thẩm quyền*). Kết quả đã giải quyết 13/15 đơn thuộc thẩm quyền, còn 02 đơn yêu cầu đang tiếp tục chỉ đạo ngành chuyên môn tham mưu giải quyết. Triển khai 03 cuộc thanh tra theo Kế hoạch (*đã hoàn thành và kết thúc 02 cuộc, đạt 66,67%, còn 01 cuộc mới triển khai*).

- Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được quan tâm, tổ chức tuyên truyền được 62 cuộc, có 2.639 lượt người tham dự (*tăng 02 cuộc so với cùng kỳ*). Tư vấn pháp luật cho 251 trường hợp; Phối hợp với Hội Luật gia tỉnh trợ giúp pháp lý được 04 cuộc, có 238 lượt người tham dự. Công tác hòa giải ở cơ sở được quan tâm chỉ đạo, hòa giải thành 47/59 vụ, việc, đạt 79,7% (*giảm 9,26% so với cùng kỳ*).

- Tình hình tổ chức bộ máy hành chính được củng cố, sắp xếp ổn định. Công tác cải cách hành chính được quan tâm chỉ đạo, đã tiếp nhận, chuyển giải quyết và trả kết quả đúng hạn 1.694/1.702 hồ sơ, đạt 99,52 % (*hiện còn 06 hồ sơ thuộc lĩnh vực đất đai, 02 hồ sơ lĩnh vực xây dựng còn trong hạn giải quyết*).

Chỉ đạo bầu cử Trưởng ấp nhiệm kỳ (2019 - 2014); Tổ trưởng, tổ phó, thư ký Tổ nhân dân tự quản nhiệm kỳ (2019 - 2021) đạt 100%.

II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CHUNG

Tình hình kinh tế - xã hội được duy trì ổn định, nhiều chỉ tiêu đạt trên 75% so với kế hoạch, tăng so với cùng kỳ như: Thương mại dịch vụ; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ; giá trị sản xuất công nghiệp; thu, chi ngân sách,... Công tác giáo dục đào tạo được quan tâm, tỷ lệ huy động trẻ đến trường ở các độ tuổi đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch, tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. Quốc phòng - an ninh được tăng cường và giữ vững, ổn định, phạm pháp hình sự giảm so với cùng kỳ, công tác tuyển quân đạt 100%. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân và cải cách hành chính được quan tâm thực hiện tốt.

Tuy nhiên, một số chỉ tiêu đạt thấp so với kế hoạch (dưới 75%), giảm so với cùng kỳ như: Sản lượng và giá trị sản xuất khai thác và nuôi trồng thủy sản, do ngư trường khai thác ngày càng suy giảm và ảnh hưởng của áp thấp nhiệt đới, bão và mưa giông nhiều, biến động kéo dài làm ảnh hưởng tới hoạt động khai thác, do biến đổi khí hậu và giá cả thị trường giảm làm ảnh hưởng đến hoạt động nuôi trồng thủy sản. Tiến độ một số công trình xây dựng cơ bản còn chậm, khối lượng hoàn thành và vốn giải ngân thấp do gặp khó khăn trong giải phóng mặt bằng và tổ chức đấu thầu. Tình hình vi phạm trật tự an toàn xã hội vẫn còn xảy ra, tình trạng người dân lấn, chiếm đất Nhà nước quản lý, xây dựng trái phép diễn biến phức tạp, nhất là địa bàn xã An Sơn.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI QUÝ IV NĂM 2019

Qua 9 tháng đầu năm thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, trong điều kiện với những thuận lợi và khó khăn thách thức đan xen, nhằm đảm bảo thực hiện đạt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục phát huy và nâng cao hiệu quả chỉ đạo điều hành, đề cao vai trò, trách nhiệm cá nhân lãnh đạo thực hiện một số công việc trọng tâm sau đây:

1. Lĩnh vực kinh tế

- Rà soát lại các chỉ tiêu đạt thấp để tăng cường các giải pháp thực hiện đạt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019. Tập trung chỉ đạo phát triển tiềm năng, thế mạnh trong lĩnh vực du lịch, nuôi trồng thủy sản. Vận động, khuyến khích các doanh nghiệp thu mua hải sản cá nuôi, tìm đầu ra cho sản phẩm để nâng giá trị nuôi trồng bù đắp cho khai thác hải sản nhằm đảm bảo đạt theo chỉ tiêu kế hoạch.

- Theo dõi, đôn đốc, nhắc nhở các đơn vị thi công thực hiện tốt các nội dung cam kết, tăng cường kiểm tra, giám sát đẩy nhanh tiến độ, chất lượng các công trình tư xây dựng cơ bản, quyết toán và giải ngân kịp thời đối với các công trình có khối lượng hoàn thành, thực hiện tốt Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 26/3/2019 của UBND tỉnh.

- Tăng cường khai thác các nguồn thu đảm bảo đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 2019, thực hiện tốt công tác quản lý chi ngân sách Nhà nước bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm, đúng chế độ quy định.

- Tổ chức đối thoại với các hộ dân vi phạm trong lĩnh vực đất đai, xây dựng tại xã An Sơn để tuyên truyền, vận động tháo dỡ các công trình vi phạm. Phối hợp với các ngành chức năng cấp tỉnh để được hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện các thủ tục cưỡng chế đối với các hộ không thực hiện tháo dỡ các công trình vi phạm. Hoàn thành việc kê khai cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại các xã (giai đoạn 2 trong thực hiện lập bản đồ địa chính).

- Làm việc với UBND xã Hòn Tre về tình hình phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2019 và thẩm tra hồ sơ thực hiện các tiêu chí nông thôn mới để hoàn chỉnh thủ tục trình cấp tỉnh thẩm định công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2019. Tiếp tục chỉ đạo huy động các nguồn lực phấn đấu xã An Sơn cơ bản đạt các tiêu chí nông thôn mới và xã Nam Du tăng từ 2 - 3 tiêu chí theo kế hoạch. Nghiệm thu và đưa vào vận hành 03 máy phát điện mới tại 02 xã An Sơn và Nam Du.

2. Lĩnh vực văn hoá - xã hội

- Quan tâm chăm lo cho các đối tượng chính sách, hộ nghèo, cận nghèo, hộ khó khăn; tổ chức các lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn; tư vấn, giới thiệu việc làm cho người lao động. Tổ chức rà soát, đánh giá tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2019.

- Tiếp tục huy động trẻ trong độ tuổi đến trường đạt chỉ tiêu theo kế hoạch đề ra, vận động và giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường, tăng cường các biện pháp khắc phục tình trạng học sinh bỏ học; chỉ đạo tổ chức kiểm tra giữa học kỳ I cho khối 4,5 bậc tiểu học; đẩy mạnh công tác dạy và học nhằm nâng cao chất lượng năm học mới 2019 - 2020.

- Tăng cường các giải pháp phòng, chống dịch bệnh, nâng cao chất lượng trong công tác khám và điều trị bệnh cho người dân; rà soát, đánh giá tỷ lệ tăng dân số tự nhiên năm 2019 trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo tổ chức chấm điểm các tiêu chí văn hóa năm 2019 theo kế hoạch đề ra.

3. Công tác quốc phòng - an ninh

- Chỉ đạo các xã nắm chắc nguồn công dân trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2020; các lực lượng thực hiện tốt công tác phối hợp theo Nghị định 77/2010/NĐ-CP và Nghị định 133/2015/NĐ-CP của Chính phủ.

- Tăng cường công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, đối tượng; thường xuyên tuần tra, kiểm tra trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo vệ và giữ vững tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tổ chức lễ mít tinh hưởng ứng “Tháng an toàn phòng cháy và chữa cháy” năm 2019.

4. Công tác nội chính - xây dựng chính quyền

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân theo luật định, giải quyết kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân. Tiếp tục thực hiện 01 cuộc thanh tra

về quản lý thu, chi tài chính ngân sách theo kế hoạch và theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận, quyết định xử lý sau thanh tra; đôn đốc các đơn vị thực hiện tốt công tác kê khai tài sản, thu nhập năm 2019 theo quy định.

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật và trách nhiệm của cán bộ, nhân dân; triển khai Kế hoạch “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (09/11).

- Tiếp tục chỉ đạo chuyển đổi vị trí công tác công chức, viên chức theo Nghị định số 158/2007/NĐ-CP của Chính phủ; thực hiện quy trình công tác cán bộ, sáp nhập Trung tâm Văn hóa - Truyền thanh, nâng cao chất lượng tuyển dụng công chức, viên chức; xét nâng lương đợt 2/2019; chấm điểm thi đua cụm khối các cơ quan hành chính Nhà nước năm 2019, chỉ đạo hướng dẫn tổ chức đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, xét khen thưởng cuối năm 2019. Chuẩn bị chấm điểm cải cách hành chính cuối năm 2019, làm việc Đoàn công tác Văn thư - Lưu trữ tỉnh Kiên Giang; tổ chức tổng kết công tác bầu cử Trưởng ấp nhiệm kỳ (2019 - 2024); Tổ trưởng, Tổ phó, Thư ký Tổ nhân dân tự quản (2019-2021) gửi về tỉnh đúng thời gian quy định.

Căn cứ vào nhiệm vụ công tác quý IV năm 2019 của Ủy ban nhân dân huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, ban ngành cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã cụ thể hóa để tổ chức thực hiện đạt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra./.

Nơi nhận: *Ưng*

- VP. UBND tỉnh (b/c);
- TT. Huyện ủy (b/c);
- TT. UBND huyện;
- Thành viên UBND huyện;
- Các ngành (Đg, CQ, ĐT, LLVT);
- UBND các xã;
- Chánh, Phó VP, CVNC;
- Lưu: VT, lkdien.



Huỳnh Thanh Bình



Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội 9 tháng đầu năm 2019
(Ban hành kèm theo Quyết định của UBND ngày 06/11/2019)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện 9 tháng đầu năm 2019	Thực hiện so với Kế hoạch (%)	Thực hiện so với cùng kỳ (%)	Ghi chú
A	B	C	1	2	3	4	D
*	Tổng giá trị sản xuất (Theo giá 2010)	Triệu đồng	5,833,978	4,104,000	70,35	103,80	Dưới 75%
1	Nông - Lâm - Thủy sản	Triệu đồng	3,224,920	2,116,824	65,64	93,55	Dưới 75%
2	Công nghiệp - Xây dựng	Triệu đồng	1,410,268	1,011,251	71,71	109,78	Dưới 75%
	Trong đó: Công nghiệp	Triệu đồng	650,050	493,466	75,91	105,32	Trên 75%
	Xây dựng	Triệu đồng	760,218	517,785	68,11	109,36	Dưới 75%
3	- Thương mại - Dịch vụ	Triệu đồng	1,198,790	975,939	81,41	126,93	Trên 75%
4	Sản lượng khai thác và NT thủy sản	Tấn	70,000	47,536	67,91	93,40	Dưới 75%
	Sản lượng khai thác	"	69,000	46,802	67,83	93,08	
	Sản lượng nuôi trồng	"	1,000	733,55	73,36	106,47	
5	Tổng mức bán lẻ HH và DT dịch vụ	Triệu đồng	2,385,850	1,948,378	81,66	126,41	Trên 75%
	Trong đó: Doanh thu dịch vụ	"	397,790	469,960	118,14	178,30	Trên 75%
	Số lượt khách du lịch	Lượt người	320,260	375,624	117,29	157,81	Dưới 75%
6	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Triệu đồng	900,000	652,166	72,46	108,44	Dưới 75%
7	Tổng thu ngân sách trên địa bàn	Triệu đồng	10,900	8,512	78,09	45,51	Trên 75%
8	Chi ngân sách						
	Dự toán UBND tỉnh giao	Triệu đồng	133,967,00	107,492	80,24	90,15	Trên 75%
	Dự toán HĐND huyện giao đầu năm	Triệu đồng	159,663,00	107,492	67,32	90,15	Dưới 75%
	Theo NQ HĐND huyện điều chỉnh	Triệu đồng	176,156,00	107,492	61,02	90,15	Dưới 75%
9	Tỷ lệ hộ sử dụng điện	%	99	99			Đạt
10	Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh	%	98	96			Cuối năm đánh giá
11	Số tiêu chí NTM đạt được trong năm:	Xã					
	Xã Hòn Tre	Tiêu chí	Đạt				
	Xã An Sơn	Tiêu chí	Đạt 2 - 3 tiêu chí				Cuối năm đánh giá
	Xã Nam Du	Tiêu chí	Đạt 2 - 3 tiêu chí				
12	Tỷ lệ huy động trẻ 3 - 5 tuổi vào mẫu giáo	%	65,00	69,83			Vượt
	Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi vào mẫu giáo	%	99,00	100,00			Vượt
	Tỷ lệ h.động hs từ 6-14 tuổi đến trường	%	98	99,28			Vượt
	Tỷ lệ trẻ 6 tuổi vào lớp 1	%	100,00	100,00			Đạt
13	Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi	%	8,53	8,49			Vượt
	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,15				Cuối năm đánh giá
14	Số lao động được giải quyết việc làm	Lao động	400	452			Vượt
15	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	47,5	46,66			Chưa đạt
16	Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế	%	100	100			Đạt
17	Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn đa chiều)	%	<1	Dưới 1%			
	Tỷ lệ hộ cận nghèo (theo chuẩn đa chiều)	%	<1	Dưới 1%			
18	Xã đạt chuẩn văn hóa	xã	3		-		
	Cơ quan, đơn vị đạt đơn vị văn hóa	%	95		-		Cuối năm đánh giá
	Hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa	%	85		-		
	Áp đạt danh hiệu văn hóa	%	84		-		
19	Công tác tuyển quân, giao quân	%	100	100			Đạt